

Hà Nội, ngày tháng năm 2024

BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TRONG
Dự thảo Nghị định quy định giá sản phẩm, dịch vụ thủy lợi và chính sách
hỗ trợ của nhà nước trong quản lý, khai thác công trình thủy lợi
(Kèm theo Tờ trình Chính phủ số /TTr-BTC ngày của Bộ Tài chính)

Thực hiện quy định tại Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính (TTHC), Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính, Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính và Thông tư số 03/2022/TT-BTP ngày 10/02/2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn việc đánh giá tác động của thủ tục hành chính trong lập đề nghị xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và soạn thảo dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật, Bộ Tài chính đã rà soát và không phát sinh thủ tục hành chính trong Dự thảo Nghị định quy định giá sản phẩm, dịch vụ thủy lợi và chính sách hỗ trợ của nhà nước trong quản lý, khai thác công trình thủy lợi (thay thế Nghị định số 96/2018/NĐ-CP ngày 30/6/2018). Cụ thể:

I. XÁC ĐỊNH VẤN ĐỀ TỔNG QUAN

Nghị định quy định giá sản phẩm, dịch vụ thủy lợi và chính sách hỗ trợ của nhà nước trong quản lý, khai thác công trình thủy lợi (sau đây gọi tắt là Dự thảo Nghị định) được sửa đổi, bổ sung để khắc phục tồn tại, hạn chế trong quá trình thực hiện Nghị định số 96/2018/NĐ-CP, bổ sung chính sách hỗ trợ kinh phí phòng, chống hạn hán, thiếu nước, xâm nhập mặn, ngập lụt, ứng theo tinh thần chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Chỉ thị số 04/CT-TTg ngày 22/1/2020 và bảo đảm thống nhất, đồng bộ với thẩm quyền, trình tự và phương pháp định giá quy định tại Luật Giá số 16/2023/QH15 (có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/7/2024) và các văn bản hướng dẫn.

1. Nội dung chính sách về định giá sản phẩm, dịch vụ thủy lợi

Theo quy định tại Khoản 4 Điều 35 Luật Thủy lợi số 08/2017/QH14 quy định: “*Chính phủ quy định chi tiết về giá sản phẩm, dịch vụ thủy lợi và lộ trình thực hiện giá sản phẩm, dịch vụ thủy lợi*”.

Ngày 19/6/2023, Luật Giá số 16/2023/QH15 được Quốc hội khóa XV, kỳ họp thứ 5 thông qua, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2024. Trong đó, tại Khoản 5 Điều 73 Luật Giá đã sửa đổi, bổ sung khoản 2 và khoản 3 Điều 35 của Luật Thủy lợi số 08/2017/QH14 quy định thẩm quyền định giá sản phẩm, dịch

vụ thủy lợi đối với các công trình thủy lợi sử dụng vốn nhà nước được quy định như sau:

“2. Thẩm quyền định giá sản phẩm, dịch vụ thủy lợi đối với công trình thủy lợi sử dụng vốn nhà nước được quy định như sau:

a) Đối với sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi thực hiện theo phương thức đặt hàng:

Bộ Tài chính định giá tối đa sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi thuộc phạm vi thẩm quyền quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn định giá cụ thể sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi thuộc phạm vi thẩm quyền quản lý trên cơ sở giá tối đa do Bộ Tài chính ban hành;

Ủy ban nhân dân cấp tỉnh định giá cụ thể sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi thuộc phạm vi thẩm quyền quản lý.

b) Đối với sản phẩm, dịch vụ thủy lợi khác:

Bộ Tài chính định khung giá sản phẩm, dịch vụ thủy lợi khác thuộc phạm vi thẩm quyền quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn định giá cụ thể sản phẩm, dịch vụ thủy lợi khác thuộc phạm vi thẩm quyền quản lý trên cơ sở khung giá do Bộ Tài chính ban hành;

Ủy ban nhân dân cấp tỉnh định giá cụ thể sản phẩm, dịch vụ thủy lợi khác thuộc phạm vi thẩm quyền quản lý.

3. Đối với công trình thủy lợi được đầu tư xây dựng theo hình thức đối tác công tư và công trình thủy lợi đầu tư xây dựng không sử dụng vốn nhà nước thì giá sản phẩm, dịch vụ thủy lợi được xác định theo hợp đồng giữa các bên.”

Theo quy định trên, Bộ Tài chính chỉ định giá tối đa sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi và khung giá sản phẩm, dịch vụ thủy lợi khác đối với công trình thủy lợi sử dụng vốn nhà nước thuộc phạm vi, thẩm quyền quản lý, đặt hàng của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn định giá cụ thể đối với sản phẩm, dịch vụ thủy lợi trên cơ sở giá tối đa, khung giá sản phẩm, dịch vụ thủy lợi do Bộ Tài chính ban hành. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tự định giá cụ thể sản phẩm, dịch vụ thủy lợi thuộc phạm vi quản lý của địa phương theo thẩm quyền.

Ngày 10/7/2024, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 85/2024/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều của Luật Giá, trong đó quy định về trình tự định giá hàng hóa, dịch vụ do Nhà nước định giá và theo Phụ lục số 02 ban hành kèm theo Luật Giá số 16/2023/QH15 thì sản phẩm, dịch vụ thủy lợi thuộc danh mục hàng hóa, dịch vụ do Nhà nước định giá. Nên, các quy định về trình tự định giá sản phẩm, dịch vụ thủy lợi tại Dự thảo Nghị định thay thế Nghị định số 96/2018/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung theo hướng dẫn chiếu sang các điều

khoản được quy định tại Nghị định số 85/2024/NĐ-CP. Đồng thời, các nội dung về định giá hàng hóa, dịch vụ tại Nghị định số 85/2024/NĐ-CP không phải thủ tục hành chính. Vì vậy, tại nội dung Dự thảo Nghị định thay thế Nghị định số 96/2018/NĐ-CP ngày 30/6/2018 không phát sinh thủ tục hành chính mới và thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung về định giá sản phẩm, dịch vụ thủy lợi cần phải báo cáo theo quy định.

Đối với nội dung về điều chỉnh giá sản phẩm, dịch vụ thủy lợi tại Dự thảo Nghị định được quy định theo hướng dẫn chiếu sang Điều 12 Nghị định số 85/2024/NĐ-CP ngày 10/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Giá và tại nội dung Dự thảo Nghị định không quy định thêm về hồ sơ, giấy tờ và thời gian thực hiện khác so với quy định tại Nghị định số 85/2024/NĐ-CP ngày 10/7/2024 nên không làm phát sinh thủ tục hành chính mới cần phải báo cáo theo quy định.

2. Nội dung về chính sách về hỗ trợ của nhà nước trong quản lý, khai thác công trình thủy lợi

- Đối với quy định về thanh toán kinh phí hỗ trợ sử dụng sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi (Khoản 1, Khoản 2 Điều 20): Các nội dung này được kế thừa như quy định tại Khoản 2, Khoản 3 Điều 16 Nghị định số 96/2018/NĐ-CP ngày 30/6/2018 của Chính phủ quy định chi tiết về giá sản phẩm, dịch vụ thủy lợi và hỗ trợ tiền sử dụng sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi (Nghị định 96/2018/NĐ-CP không phát sinh thủ tục hành chính).

+ Điểm a khoản 3 Điều 20 quy định thanh toán kinh phí theo phương thức đặt hàng và đấu thầu dẫn chiếu theo quy định tại Nghị định số 11/2020/NĐ-CP quy định về thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực Kho bạc Nhà nước nên không phát sinh thủ tục hành chính.

+ Điểm b khoản 3 Điều 20 quy định thanh toán kinh phí theo phương thức giao nhiệm vụ dẫn chiếu được áp dụng theo quy định như đối với giao nhiệm vụ cung cấp dịch vụ sự nghiệp công theo Nghị định 32/2019/NĐ-CP. Hiện nay việc thanh toán đang thực hiện theo hình thức lệnh chi tiền nay chuyển sang thanh toán theo hình thức rút dự toán qua Kho bạc nhà nước (việc thanh toán được thực hiện theo quy trình tạm ứng, thanh toán tạm ứng theo quy định tại Nghị định số 11/2020/NĐ-CP) nên không phát sinh thủ tục hành chính.

- Đối với quy định về quyết toán kinh phí hỗ trợ sử dụng sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi (Điều 21): Các nội dung về quyết toán kế thừa quy định như tại Điều 17 Nghị định số 96/2018/NĐ-CP trong đó việc quyết toán thực hiện theo quy định tại Luật NSNN. (Nghị định 96/2018/NĐ-CP không phát sinh thủ tục hành chính).

- Đối với quy định về hỗ trợ kinh phí phòng, chống hạn hán, thiếu nước, xâm nhập mặn, ngập lụt, úng (Điều 23, 24, 26, 27): Nội dung này kế thừa theo Quyết định số 305/QĐ-TTg ngày 05/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định phạm vi, đối tượng, nội dung chi và cơ chế hỗ trợ từ ngân sách Trung ương cho

địa phương thực hiện phòng, chống, khắc phục hậu quả hạn hán, thiếu nước, xâm nhập mặn (Quyết định số 305/QĐ-TTg không phát sinh thủ tục hành chính).

Các quy định về thành phần hồ sơ được lập bởi cơ quan quản lý nhà nước, đơn vị khai thác công trình thủy lợi là công việc quản lý thường xuyên hiện nay, tính trong chi phí quản lý hành chính và không phát sinh chi phí, lệ phí, phí khác.

Do đó, tại nội dung dự thảo Nghị định không phát sinh các thủ tục hành chính mới cần phải báo cáo theo quy định.

Từ nội dung 1 và 2 nêu trên, tại dự thảo Nghị định này không phát sinh thủ tục hành chính mới và không có thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung cần phải báo cáo theo quy định.

II. ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

1. Thủ tục hành chính dự kiến ban hành mới

Do không quy định thủ tục hành chính mới tại Dự thảo Nghị định này, vì vậy không có tác động mới.

2. Thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung:

Nghị định số 96/2018/NĐ-CP ngày 30/6/2018 ngày 30/6/2018 của Chính phủ quy định chi tiết về giá sản phẩm, dịch vụ thủy lợi và hỗ trợ tiền sử dụng sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi cũng không quy định thủ tục hành chính. Vì vậy, không có việc sửa đổi, bổ sung nên không có tác động mới.

III. LẤY Ý KIẾN

Ngày 09 tháng 5 năm 2024, Bộ Tài Chính đã có Công văn số 4761/BTC-QLG gửi Cổng Thông tin điện tử Chính phủ về việc đề nghị đăng tải dự thảo Nghị định và Công văn số 4765/BTC-QLG gửi Văn phòng Chính phủ về việc xin ý kiến vào Dự thảo Nghị định. Bộ Tài chính đã nhận được 131 văn bản tham gia ý kiến của 26 bộ, ngành; 01 ý kiến trên cổng thông tin điện tử Bộ Tài chính; 15/63 Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; 49 Sở Tài chính tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; 09 Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; 20 cơ quan thuộc Bộ Tài chính, 11 doanh nghiệp và đơn vị khác. Bộ Tài chính đã nghiên cứu tiếp thu, giải trình cụ thể tại Bảng tổng hợp tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý.

BỘ TÀI CHÍNH